TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **39** /2026/QĐST-DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 425/2025/TLST-DS ngày 24 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn****:* Ông Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1992

Căn cước công dân số : 066092000*** do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/03/2021.

Nơi cư trú: 20 PBC, phường BMT, tỉnh Đăk Lăk.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Uy D, sinh năm: 1980. Nơi cư trú: 42/5 NB, ấp 38, xã NB, thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo Hợp đồng ủy quyền số công chứng 003164/2025/CCGD ngày 09/08/2025 tại Văn phòng công chứng Nguyễn Thành Hưng, địa chỉ: 57-59 Võ Thị Sáu, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh.)

- ***Bị đơn***:

Ông Hồ Ngọc A, sinh năm: 1966

Căn cước công dân số: 049066020*** do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 07/07/2022.

Bà Phạm Thị L, sinh năm 1971

Căn cước công dân số: 077171000*** do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 07/07/2022.

Cùng nơi cư trú tại: Khu phố PH, phường PM, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Hồ Ngọc A, bà Phạm Thị L xác nhận có nợ và đồng ý trả cho ông Nguyễn Hoàng P số tiền 1.660.800.000 đồng (Một tỷ, sáu trăm sáu mươi triệu, tám trăm nghìn đồng), trong đó gồm:

Nợ gốc: 1.200.000.000 đồng

Tiền lãi: 460.800.000 đồng

Việc thanh toán chia thành 04 kỳ gồm:

Kỳ 1: Chậm nhất ngày 24/4/2026, ông Hồ Ngọc A, bà Phạm Thị L phải thanh toán 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng)

Kỳ 2: Chậm nhất ngày 24/7/2026, ông Hồ Ngọc A, bà Phạm Thị L phải thanh toán 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng)

Kỳ 3: Chậm nhất ngày 24/10/2026, ông Hồ Ngọc A, bà Phạm Thị L phải thanh toán 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng)

Kỳ 4: Chậm nhất ngày 24/01/2027, ông Hồ Ngọc A, bà Phạm Thị L phải thanh toán 460.800.000 đồng (Bốn trăm sáu mươi triệu, tám trăm nghìn đồng)

Trường hợp ông Hồ Ngọc A, bà Phạm Thị L vi phạm bất cứ kỳ trả nợ nào đã thỏa thuận trên thì ông Nguyễn Hoàng P được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền buộc ông Hồ Ngọc A, bà Phạm Thị L thanh toán ngay các khoản tiền còn nợ lại.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người thi hành án không trả đủ số tiền nên trên thì hàng tháng người thi hành án còn phải trả thêm cho người được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất chậm trả quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:*

Ông Hồ Ngọc A, bà Phạm Thị L tự nguyện nộp 30.912.000 đồng (Ba mươi triệu, chín trăm mười hai nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Nguyễn Hoàng P số tiền tạm ứng án phí 27.456.000 đồng (Hai mươi bảy triệu, bốn trăm năm mươi sáu nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0039181 ngày 18 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND kv12-tp.HCM;
- THADS tp.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thảo Nguyên